

Số: 03/2024/QĐST-VDS

Ngày: 26/01//2024

V/v Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động  
vô hiệu

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Hoàng Thị Thu Nga

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số: 03/TLVDS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc “ Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2024/QĐMPH-VDS ngày 22/01/2024 giữa:

*Người yêu cầu:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974. Trú tại: Số X ngõ Y phố Đàm Quang Trung, tổ Z phường Long Biên, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Có mặt

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1975  
Trú tại: Số 4 gác 353/61, tổ 22 phường Long Biên, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Có mặt

2. Bảo hiểm xã hội Thành phố Hà Nội.

Trụ sở: Số 15 phố Cầu Đơ, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn M – Giám đốc. Xin giải quyết vắng mặt.

3. Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi H

Trụ sở: Khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Minh C – Chức vụ phó tổng giám đốc

Theo văn bản ủy quyền ngày 20/5/2019. Ông C xin giải quyết vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 22/12/2023 và lời khai tại Tòa án, chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Năm 1996 do hạn chế về mặt nhận thức, không hiểu biết về pháp, luật nên tôi cho cháu tôi là Nguyễn Thị Thúy N sinh năm 1974 mượn tên của mình để cháu tôi xin việc tại Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H làm công nhân. Sau thời gian thử việc, cháu tôi có ký hợp đồng lao động với công ty dưới tên tôi là Nguyễn Thị Thu H. Công ty Sumi H đã đóng bảo hiểm xã hội cho cháu tôi theo quy định của pháp luật với số sổ BH là 0101048407. Đến năm 2023 thì cháu tôi xin nghỉ việc tại Công ty Sumi H. Tôi có tham gia mua bảo hiểm y tế tại phường Long Biên có sổ BHYT là 0130987869.

Do có hai số bảo hiểm tên tôi (một số do hồ sơ mang tên tôi nhưng do cháu tôi là Nguyễn Thị Thúy N đóng tại Công ty Sumi Hanel và một số là của tôi) nên tôi gặp khó khăn trong việc khám chữa bệnh.

Nay tôi đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên tuyên bố Hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H với chị Nguyễn Thị Thúy N (do mượn hồ sơ đứng tên tôi trong hợp đồng lao động vô hiệu một phần thông tin người lao động).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Thúy N trình bày: Năm 1996 do hạn chế về mặt nhận thức, không hiểu biết về pháp, luật nên tôi có mượn bằng của dì ruột tôi là Nguyễn Thị Thu H ở tổ 19 phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội để xin đi làm tại Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H tại khu công nghiệp Sài Đồng để làm công nhân. Sau thời gian thử việc, tôi có ký hợp đồng lao động mang tên tôi là Nguyễn Thị Thu H và Công ty Sumi Hanel đã đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật với số sổ BH là 0101048407. Đến năm 2023 thì tôi xin nghỉ việc tại Công ty Sumi Hanel nhưng trên thực tế tôi mới là người ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm tại Công ty Sumi Hanel dưới tên của Nguyễn Thị Thu H.

Nay trước yêu cầu của dì tôi Nguyễn Thị Thu H, tôi đề nghị Tòa án chấp nhận, tuyên hủy 1 phần Hợp đồng lao động giữa tôi (mang tên Nguyễn Thị Thu H) vô hiệu một phần về thông tin người lao động.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H trình bày: Chị Nguyễn Thị Thu H sinh ngày 04/5/1974 vào làm việc tại công ty ngày 20/3/1997 và ký hợp đồng lao động ngày 01/4/1999. Căn cứ theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội, chúng tôi đã đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế cho người lao động đúng quy định. Tháng 11/2023 chị Hà nghỉ việc tại Công ty và đã được Công ty trả lại sổ BHXH số 0101048407.

Đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật bảo vệ quyền lợi của người lao động, vì thực tế người lao động có đi làm, có hưởng lương và tham gia Bảo hiểm xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội trình bày: Bảo hiểm xã hội (BHXH) thành phố Hà Nội nhận được Thông báo về việc thụ lý việc dân sự số 03/TB-TLVDS ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Long Biên theo đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H, trong đó, BHXH thành phố Hà Nội là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Theo

thông báo, bà Hà đề nghị Tòa án giải quyết bao gồm: "Tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH Hệ thống dây chuyền Sumi Hanel với chị Nguyễn Thị Thúy N (do mượn hồ sơ đứng tên chị Nguyễn Thị Thu H trong hợp đồng lao động) vô hiệu một phần thông tin người lao động". Về nội dung đề nghị của bà Nguyễn Thị Thu H, BHXH Hà Nội không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Do bận công tác chuyên môn, BHXH thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên cho phép vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên họp: Chị Nguyễn Thị Thu H và chị Nguyễn Thị Thúy Anh giữ nguyên ý kiến đã trình bày; Đề nghị Tòa án tuyên Biên tuyên bố Hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H với chị Nguyễn Thị Thúy N do mượn hồ sơ đứng tên chị Nguyễn Thị Thu H trong hợp đồng lao động vô hiệu một phần thông tin người lao động. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa đại diện VKS phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp. Thẩm phán chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Các đương sự: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội căn cứ Điều 33, Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 50, 52 Bộ luật Lao động năm 2012; các Điều 50, 51 của Bộ luật Lao động năm 2019; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H. Đề nghị Tòa án tuyên Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H và chị Nguyễn Thị Thu H (do chị Nguyễn Thị Thúy N ký) là vô hiệu một phần, giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu một phần theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 01/7/2012 người lao động và Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H đã ký hợp đồng lao động tại trụ sở Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H tại Khu công nghiệp Sài Đồng B, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Long Biên theo Điểm v Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H và chị Nguyễn Thị Thu H (do chị Nguyễn Thị Thúy N lấy hồ sơ của chị Hà để ký hợp đồng) là vô hiệu đối với phần thông tin của người lao động, xét thấy: Việc chị

Nguyễn Thị Thúy N lấy hồ sơ tên chị Nguyễn Thị Thu H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H là không trung thực khi giao kết hợp đồng, tuy nhiên việc không trung thực khi giao kết hợp đồng của chị Nga là do thiếu hiểu biết pháp luật, chị Nga thực sự có đi làm, có hưởng lương và tham gia BHXH, BHYT, BHTN, đã được thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT như chi trả chế độ ốm đau, khám, chữa bệnh, chưa hưởng BHTN, BHXH một lần, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tại thời điểm giao kết hợp đồng thì pháp luật áp dụng là Bộ luật Lao động năm 2012, theo đó việc giao kết hợp đồng với thông tin không trung thực không thuộc trường hợp Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo Khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012. Trên thực tế chị Nga đã được Công ty Sumi Hanel nhận vào làm việc, có hưởng lương, có đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định, ngoài những thông tin về cá nhân của người lao động ghi trong Hợp đồng lao động, thì các thông tin còn lại đều phù hợp với quy định của pháp luật và đã được các bên giao kết hợp đồng (người lao động và người sử dụng lao động) thực hiện đầy đủ. Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Giải quyết hậu quả của HĐLĐ vô hiệu một phần: Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012, tương ứng với Điểm b Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019, thì “hai bên tiến hành sửa đổi, bổ sung phần của HĐLĐ bị tuyên bố vô hiệu để phù hợp với thoả ước lao động tập thể hoặc pháp luật về lao động”. Tuy nhiên, HĐLĐ giao kết giữa chị Nguyễn Thị Thúy N (mượn tên chị Nguyễn Thị Thu H) với Công ty TNHH hệ thống dây Sumi-Hanel đã chấm dứt từ năm 2023. Do đó, chị Nguyễn Thị Thúy N và Công ty TNHH hệ thống dây Sumi-Hanel phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian chị Nga mượn hồ sơ của chị Hà để làm việc và tham gia BHXH.

[3] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 1 Điều 33, Điểm v Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H. Tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa người sử dụng lao động: Công ty TNHH hệ thống dây Sumi H với người lao động chị Nguyễn Thị Thu H (do chị Nguyễn Thị Thúy N ký) là vô hiệu một phần đối với phần thông tin người lao động.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu từng phần: Chị Nguyễn Thị Thúy N và Công ty TNHH hệ thống dây Sumi-Hanel có trách nhiệm phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian chị Nga mượn hồ sơ của chị Hà để làm việc và tham gia BHXH.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị Hà đã nộp

300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018377 ngày 22/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí

3. Phiên họp công khai có mặt chị Nguyễn Thị Thu H và chị Nguyễn Thị Thúy N. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH hệ thống dây Sumi-Hanel và Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKS ND quận Long Biên.
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự quận Long Biên
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp**

**Hoàng Thị Thu Nga**

